

BỘ VĂN HOÁ - THÔNG
TIN

Số: 28/2002/QĐ-BVHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN

Ban hành Quy chế Xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi; phát hành thông cáo báo chí; đăng, phát bản tin trên màn hình điện tử của các cơ quan, tổ chức nước ngoài, pháp nhân có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN

Căn cứ Nghị định số 81/CP ngày 08/11/1993 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Văn hóa - Thông tin;

Căn cứ nghị định số 31/2001/NĐ-CP ngày 26/6/2001 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa - thông tin;

Nhằm thống nhất quản lý hoạt động xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi, phát hành thông cáo báo chí, đăng, phát bản tin trên màn hình điện tử tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Báo chí - Bộ Văn hóa - Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi; phát hành thông cáo báo chí; đăng, phát bản tin trên màn hình điện tử của các cơ quan, tổ chức nước ngoài, pháp nhân có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 2. Vụ trưởng Vụ Báo chí, Chánh Thanh tra Bộ Văn hóa - Thông tin, Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ./.

QUY CHẾ XUẤT BẢN BẢN TIN, TÀI LIỆU, TỜ RƠI; PHÁT HÀNH
THÔNG CÁO BÁO CHÍ; ĐĂNG, PHÁT BẢN TIN TRÊN MÀN HÌNH ĐIỆN TỬ

CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC NƯỚC NGOÀI, PHÁP NHÂN

CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2002/QĐ-BVHTT ngày 21/11/2002

của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

1. Quy chế này điều chỉnh mọi hoạt động liên quan đến việc xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi; phát hành thông cáo báo chí; đăng, phát bản tin trên màn hình điện tử của các cơ quan, tổ chức nước ngoài, pháp nhân có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam.

2. Mọi tổ chức, cá nhân nước ngoài, pháp nhân có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam đều phải tuân theo các quy định tại Quy chế này.

3. Trong trường hợp các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia có quy định khác với Quy chế này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế.

Điều 2. Bộ Văn hóa - Thông tin nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi là Bộ Văn hóa - Thông tin) là cơ quan thực hiện chức năng quản lý, cấp Giấy phép xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi; phát hành thông cáo báo chí; đăng, phát bản tin trên màn hình điện tử của các cơ quan, tổ chức nước ngoài, pháp nhân có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 3. Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bản tin*: Bản tin nêu trong Quy chế này không thuộc loại hình báo chí; xuất bản định kỳ, tuân theo các quy định cụ thể về khuôn khổ, số trang, hình thức trình bày, nội dung và phương thức thể hiện nhằm thông tin về hoạt động nội bộ, hướng dẫn nghiệp vụ; thông tin kết quả nghiên cứu ứng dụng, kết quả các cuộc hội thảo, hội nghị và quan hệ hợp tác của các cơ quan, tổ chức nước ngoài, pháp nhân có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam.

2. *Tài liệu, tờ rơi*: Tài liệu, tờ rơi nêu trong Quy chế này là loại hình xuất bản không định kỳ nhằm thông tin về mục đích, nội dung, chương trình, kết quả hoạt động ngoại

giao, hội nghị quốc tế, giới thiệu chức năng, hoạt động, hướng dẫn nghiệp vụ, kết quả nghiên cứu, ứng dụng của các cơ quan, tổ chức nước ngoài, pháp nhân có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam.

3. Thông cáo báo chí: Thông cáo báo chí nêu trong Quy chế này là hình thức thông tin bằng văn bản nhằm thông báo cho các cơ quan báo chí tình hình, sự việc, kết quả công việc, hoạt động quan trọng của các cơ quan, tổ chức nước ngoài, pháp nhân có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam, đoàn đại biểu nước ngoài, hội nghị quốc tế tại Việt Nam.

4. Bản tin trên màn hình điện tử: là phần tin tức ngoài các nội dung quảng cáo trên màn hình điện tử, thể hiện lại các nội dung thông tin đã đăng, phát trên báo chí của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các tài liệu đã được cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chính thức công bố.

5. Cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam bao gồm:

a) Cơ quan đại diện nước ngoài: là cơ quan đại diện Ngoại giao, cơ quan Lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế liên Chính phủ tại Việt Nam.

b) Cơ quan nước ngoài: là cơ quan đại diện tổ chức phi Chính phủ, tổ chức kinh tế, văn hóa, khoa học, tổ chức tư vấn nước ngoài, công ty, xí nghiệp của nước ngoài.

6. Pháp nhân có yếu tố nước ngoài: là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

7. Đoàn đại biểu nước ngoài: là đoàn đại biểu tới thăm và làm việc tại Việt Nam theo lời mời của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, Bộ Ngoại giao và các cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

8. Hội nghị quốc tế: là hội nghị của các đại diện chính thức của hai hay nhiều quốc gia, các tổ chức liên Chính phủ, các tổ chức phi Chính phủ được tổ chức tại Việt Nam nhằm thảo luận các vấn đề có liên quan đến lợi ích của các quốc gia, tổ chức đó.

Điều 4.

1. Người chịu trách nhiệm xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi; phát hành thông cáo báo chí; đăng, phát bản tin trên màn hình điện tử là người được cơ quan, tổ chức cử làm

người đứng đầu để thực hiện việc xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi; phát hành thông cáo báo chí; đăng, phát bản tin trên màn hình điện tử theo quy định tại Quy chế này.

2. Người chịu trách nhiệm xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi; phát hành thông cáo báo chí; đăng, phát bản tin trên màn hình điện tử chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý nhà nước và trước pháp luật Việt Nam về nội dung thông tin và mọi hoạt động liên quan đến việc xuất bản bản tin, tài liệu tờ rơi; phát hành thông cáo báo chí; đăng, phát bản tin trên màn hình điện tử.

Điều 5. Việc xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi; phát hành thông cáo báo chí; đăng, phát bản tin trên màn hình điện tử phải tuân theo những quy định sau đây:

1. Không gây phương hại đến độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; không được kích động nhân dân chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân.

2. Không được kích động bạo lực, tuyên truyền chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước, kích động dân ô, đòi trụy, tội ác.

3. Không được tiết lộ bí mật Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định.

4. Không được đưa thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm danh dự của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, uy tín của các tổ chức, danh dự, nhân phẩm của công dân.

5. Không được xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi; phát hành thông cáo báo chí; đăng, phát bản tin trên màn hình điện tử khi chưa có giấy phép của Bộ Văn hóa - Thông tin.

6. Không được làm trái các quy định ghi trong giấy phép của cơ quan quản lý nhà nước.

Điều 6.

1. Cơ quan, tổ chức được phép xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi phải thực hiện việc nộp lưu chiểu trước khi phát hành 24 tiếng đồng hồ.

2. Bản tin, tài liệu, tờ rơi nộp lưu chiểu cho Bộ Văn hóa - Thông tin (Vụ Báo chí) 6 bản, Sở Văn hóa - Thông tin nơi xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi 2 bản.

Bản tin, tài liệu, tờ rơi không xuất bản ở Hà Nội nộp lưu chiểu cho Bộ Văn hóa - Thông tin (Vụ Báo chí) qua bưu điện. Thời gian nộp lưu chiểu tính theo dấu tem bưu điện.

3. Cơ quan, tổ chức được phép đăng; phát bản tin trên màn hình điện tử phải lưu giữ văn bản, phim, băng, đĩa, ghi âm, ghi hình bản tin đã phát ít nhất 30 ngày.

Chương II

NỘI DUNG, HÌNH THỨC CỦA BẢN TIN, TÀI LIỆU, TỜ RƠI, BẢN TIN TRÊN MÀN HÌNH ĐIỆN TỬ

Điều 7. Nội dung bản tin, tài liệu, tờ rơi, bản tin trên màn hình điện tử.

1. Chỉ được sử dụng thể loại tin tức.
2. Nội dung thông tin không được vi phạm các quy định tại Điều 5 của Quy chế này.
3. Không được đăng quảng cáo trong bản tin, tài liệu, tờ rơi. Đối với bản tin trên màn hình điện tử không được đăng, phát quảng cáo xen kẽ vào nội dung thông tin của bản tin.

Điều 8.

1. Hình thức bản tin.
 - a) Khuôn khổ tối đa của bản tin là 19 cm x 27 cm. Số trang tối đa là 24 trang.
 - b) Các nội dung phải ghi trên trang 1, trang cuối của bản tin:
 - Trang một: Phần trên của trang một đề chữ BẢN TIN. Tên của bản tin sau chữ BẢN TIN. Tên của cơ quan, tổ chức xuất bản và ngày tháng năm xuất bản bản tin dưới tên bản tin.
 - Trang cuối: Phần cuối trang cuối ghi rõ số Giấy phép xuất bản do Bộ Văn hóa - Thông tin cấp, nơi in, số lượng in, kỳ hạn xuất bản, người chịu trách nhiệm xuất bản.

2. Hình thức tài liệu, tờ rơi.

Phần cuối trang cuối của tài liệu, tờ rơi ghi rõ tên cơ quan, tổ chức xuất bản, số Giấy phép xuất bản do Bộ Văn hóa - Thông tin cấp, nơi in, số lượng in, ngày tháng năm xuất bản và người chịu trách nhiệm xuất bản.

Chương III

ĐIỀU KIỆN VÀ THỦ TỤC CẤP PHÉP